

Biển Đông năm 2010 đầy sóng vì thái độ hung hăng của Trung Quốc

Tác Giả: Tráng Nghĩa

Thứ Hai, 13 Tháng 12 Năm 2010 15:54

Vào dịp cuối năm 2010 sắp kết thúc này, hầu số Biển Đông đã bắt nóng bùng sau khi nhiệt độ có thể nói là đã đột ngột đi xuống vào khoảng tháng 7, tháng 8 vừa qua.

Nguyên nhân tạo ra căng thẳng là các hành động của Trung Quốc đã phô trương mạnh mẽ hơn tham vọng chủ quyền tại Biển Đông : liên tiếp tập trận thủy và nâng vùng biển Đông lên hàng “lợi ích cốt lõi”, tiếp tục dùng vũ lực áp đặt chủ quyền, với Việt Nam là đối tượng thúc ép chủ chốt vì bị coi là cạnh tranh đáng kể nhất .

Hành động của Trung Quốc đã khiến Việt Nam thúc đẩy mạnh mẽ hơn tiến trình quốc tế hóa vấn đề Biển Đông trong lúc Hoa Kỳ càng lúc càng xác định quy tắc tâm nhập cuộc.

Trong bài tham luận được tổ chức tại hội nghị khoa học về Biển Đông lần thứ hai tại thành phố Hồ Chí Minh tháng 11 vừa qua, giáo sư Carl Thayer, chuyên gia về Việt Nam thuộc Học viện Quốc phòng Úc đã phân tích kỹ các diễn biến đã khiến cho tình hình Biển Đông bất kỳ khu vực đáng ngại. Một trong những yếu tố đáng chú ý giáo sư Thayer nêu bật chính là những cuộc thao diễn quân sự của Hải quân Trung Quốc đã diễn ra gần những quần đảo của Hoa Kỳ .



Lính Hải quân Việt Nam trên một hòn đảo thuộc Quần đảo Trường Sa. Ảnh chụp ngày

Sau khi chính thức tuyên bố đòi hỏi chi quyền của mình thông qua thẩm phán để giám định, đồng cơ giới nôm na là đồng giới lười biếng, bao trùm gần như toàn bộ vùng Biển Đông vào giữa năm 2009, ngay đầu năm 2010, Hải quân Trung Quốc đã bắt đầu phô trương cơ bắp với một loạt những cuộc tập trận rầm rộ, trên các vùng biển chung quanh, đặc biệt là Biển Đông, qua đó cho thấy khả năng vượt trội hơn hẳn xa xôi ở phía Nam.

Thoạt đầu là cuộc tập trận vào tháng 4, huy động cả ba hạm đội của Trung Quốc là Bắc Hải, Đông Hải và Nam Hải. Điều khiên quan sát chú ý là quy mô riêng lẻ của đơn vị bàn diễn tập. Trong cuộc tập trận này, tàu chiến của Trung Quốc đã vượt qua rặng đảo Okinawa, thông qua kênh đào Bashi, thọc hinein các bài tập bên đôn thốt phía bắc Philippines, trộm c khi bắc xuồng vùng eo biển Malacca.

Chuyên gia phân tích hạm đội quân Gary Li, đồng tác giả của Carl Thayer trích dẫn đã ghi nhận : « Cuộc tập trận này chứng tỏ rằng Hải quân Trung Quốc biết được một tính linh hoạt cao hơn trước trong việc triển khai lực lượng đang tồn tại trên mặt biển, dưới mặt nước và trên không. Họ cũng tin hơn trước khi di chuyển lực lượng trên một khoảng cách xa hơn như mìn bọ và các đơn vị lãnh thổ của họ tại Biển Đông. »

Điều đáng chú ý về cuộc tập trận tháng 4 đó là các đơn vị thuộc hai hạm đội Bắc Hải và Đông Hải đã đổ bộ xuống khu vực phía Nam, nơi tập trận của đơn vị này là địa bàn hoạt động của riêng hạm đội Nam Hải. Điều đó có nghĩa là Hải quân Trung Quốc đã đề phòng khả năng là khi cần thiết có thể rút hai hạm đội về phía Bắc và phía Đông xuống tăng cường cho phía Nam.

Còn hạm đội Nam Hải của Trung Quốc hiện đang được hiện đại hóa với việc lên đầu tiên một tàu ngầm hạt nhân loại Jin và tàu đổ bộ được triển khai đến căn cứ Hải quân trên đảo Hải Nam. Trung Quốc đang tiếp tục triển khai thêm tàu ngầm hạt nhân nữa, vốn đã là căn cứ cho các tàu chiến và tàu ngầm thông thường.

Đến cuối tháng 7, một cuộc tập trận hòng quân rầm rộ nhất từ trước đến nay đã diễn ra trên hành lang Biển Đông, và một lần nữa kết hợp cả ba hướng Bắc, Đông và Nam Hải, với hàng chục tàu chiến thu hút lực lượng hải quân của Hải quân Trung Quốc.

Gần đây nhất, vào đầu tháng 11, đơn vị Thợ quân lực chiến Trung Quốc tập trận trong vùng biển Đông, với 100 chiến hạm, tàu ngầm và máy bay, cùng với 1.800 binh lính. Nhằm phô trương thêm thanh thế, vào tháng 8, một chiếc tàu lớn của Trung Quốc đã cõm một lá cờ của nước này xuống đáy Biển Đông để chứng minh chủ quyền.

Với các động thái quân sự của Trung Quốc, giáo sư Thayer nhận định : « Các cuộc tập trận nhằm chứng tỏ rằng Trung Quốc hiện đã có khả năng triển khai lực lượng vượt qua rặng đồ thi nhất để đến chuỗi đảo hai. Thông điệp gửi đi rất rõ ràng : Trung Quốc đã có năng lực triển khai một lực lượng hải quân hùng hậu trong một thời gian dài trong vùng quần đảo Tráng Sa và sâu xuống phía nam ».

Sức ép đối với Việt Nam : ngư dân và lợi ích đánh cá

Song song với việc tập trận thường, Trung Quốc đã làm cho tình hình Biển Đông căng thẳng bằng những hành động cũng rất thô bạo nhằm khẳng định chủ quyền của họ, đặc biệt là nhắm vào ngư dân Việt Nam. Ngay từ năm ngoái 2009, báo chí Việt Nam đã ghi nhận việc Trung Quốc bắt giữ hoặc tịch thu 30 chiếc tàu đánh cá Việt Nam cùng với 433 ngư dân. Các hành động này tiếp diễn, thậm chí gia tăng trong năm nay, nhất là tại vùng quần đảo Hoàng Sa, nơi đã bị Trung Quốc chiếm giữ từ năm 1974 đến nay.

Đi tìm qua báo chí Việt Nam, riêng trong 3 tháng đầu năm nay, đã có 30 vụ tàu đánh cá Việt Nam bị Trung Quốc bắt giữ cùng với hơn 200 ngư dân. Nghiêm trọng nhất là trường hợp 107 người Việt Nam thuộc tỉnh Quảng Ngãi bị giam giữ trong vòng hai tháng. Một báo tin khác nêu lên con số hơn 30 tàu thuyền đánh cá Việt Nam bị chặn bắt trong nửa cuối tháng Sáu. Đầu tháng 10, lại có một thông tin của hãng thông tấn Đßc DPA xác định rằng « trong những tháng gần đây, hàng trăm tàu cá Việt Nam bị Trung Quốc bắt giữ trong vùng quần đảo Hoàng Sa và Tráng Sa.

Đi tìm đáng lưu ý là trong nhiều vụ, phía Trung Quốc đã bắt các ngư dân nộp phạt, qua đó cho là họ đã vi phạm luật lệ trên lãnh thổ Trung Quốc, cho dù những vùng hoạt động của tàu thuyền đánh cá Việt Nam không hề thuộc công nhận là thuộc chủ quyền Trung Quốc. Với việc bắt các nước khác chấp nhận các đòi hỏi chủ quyền của họ trên Biển Đông còn được Bộ Kinh tế hiện qua việc đơn phương ban hành lợi ích đánh cá trên một khu vực rộng lớn ở Biển Đông. Để bắt các nước khác tuân thủ lợi ích này, Trung Quốc đã càng lúc càng nhiều tu sửa là Ng

chính đán khu vực.

Phán áng của Viát Nam tráng các hành đáng ká trên tháng là công khai lên tiáng phán đái, xác đánh trá lái chá quyán của mình, và yêu cầu Trung Quốc thá các tàu thuyán và ngá dân khi há bát giá. Tuy nhiên, giáo sư Thayer cũng ghi nhán mát phán áng mánh má bát tháng :

« Tháng 3, tái quán đáo Tráng Sa, tàu đánh cá của Trung Quốc báo đáng là há bá tàu đánh cá Viát Nam sách nhiáu và cáu cáu. Trung Quốc cá hai tàu ngá chính tá Hái Nam đán tiáp cáu. Thá nháng khi đán nái, hai chiác tàu này đá tàu đánh cá Viát Nam bao vây. Trung Quốc đá phái ra lánh cho chián hám của Hám đái Bián Đông tham gia táp trán gán đáy đán giái cáu. Nháng khi các chián hám này đán hián tráng thì toàn bá đoàn tàu đánh cá Viát Nam đá đi mát.

Tàu chián của Hái quân Trung Quốc sau đó đá bá neo ngoài khái đáo Chá Tháp (Fiery Cross Reef) tráng cá khi tiáp tác hành trình vá phía nam đá tián hành táp trán á vùng phía Đông eo bián Malacca ».

Trong năm 2010, vùng quán đáo Hoàng Sa đá nái lên thành đám nóng á bián Đông sau khi Trung Quốc có nháng đáng thái nhám khai thác vùng bá há lán chiám này trên bình dián kinh tá và du lách.

Vào đáu năm, Viát Nam đá phái tái kháng đánh chá quyán của mình trên quán đáo Hoàng Sa sau khi Trung Quốc loan báo ká hoách phát trián du lách tái quán đáo Hoàng Sa. Đán tháng 5, Viát Nam lái lên tiáng mát lán náa khi Trung Quốc cho hái quân há táng tàu thăm dò đáa chán MV Western Spirit đán kháo sát vùng ngoài khái đáo Tri Tôn cũng nhá tái ba lô thăm dò đáu khí của Viát Nam mang ký hiáu 141, 142 và 143.

Viác Trung Quốc thác hián các công trình trên đáo Tri Tôn cũng đá bá Viát Nam chính thác phán đái và yêu cầu đình chá ngay hoát đáng.

Phán áng cáng rán tá phía Má

Sau cùng, trong năm 2010, tình hình Biển Đông cũng sôi động hơn lên với sự kiện Bắc Kinh nâng vùng biển Đông lên hàng “lợi ích quốc gia cốt lõi” khiến cho rất nhiều nước quan ngại trong đó có Hoa Kỳ. Washington đã tranh thủ các hội thức để mạnh mẽ hơn tiến trình diễn biến sâu hơn vào vùng Đông Nam Á thông qua việc đẩy Biển Đông.

Trước tiên hết, trong lãnh vực quân sự, Hoa Kỳ từ nhiều năm nay đã tăng ý quan ngại trước đà vươn lên của quân đội Trung Quốc, nhất là trong lãnh vực hải quân, đe dọa khu vực mà Mỹ đang nắm giữ. Một cách kín đáo, Hoa Kỳ đã cho triển khai gần 2 phân ba trong số 53 chiếc tiêm tẩu để nhả vào vùng Thái Bình Dương, đặt căn cứ tại Trân Châu Cảng, trên đảo Hawaii và tại đảo Guam.

Sau đợt tập trận bißu diễn ngßng của Hải quân Trung Quốc vào tháng 4, diễn ßng cußi tháng 6, đầu tháng 7, quân đội Mỹ đã cho ba chiếc tßu ngßm thußc loßi hißn đại của mình xuất hißn để ngß thßi tại ba địa điểm trong đó có chiếc USS Ohio, xuất hißn tại Subic Bay ở Philippines. Chiếc Ohio thußc loßi tiêm tßy để nhả đã được cßi tiến để mang theo một hßa lực hùng hậu bao gồm 154 chiếc hßa tiến tußn tißu Tomahawk.

Đi với giáo sư Thayer hành động này không phải là ngẫu nhiên mà là một quyßt định « phổ biến ngßc mạnh mẽ quân có tính toán ».

Hai mũi tiến công quốc phòng và ngoại giao của Mỹ

Nhßng phân ßng được chú ý nhiều nhất của Mỹ là trên bình diện chính trị ngoại giao, với hai mũi tiến công diễn ra tại bộ ßng Quốc phòng Mỹ Robert Gates và Ngoạißi Trßng Mỹ Hillary Clinton.

Tại Hội nghị An Ninh Châu Á Thái Bình Dương mang tên Đßi thoại Shangri La ở Singapore vào tháng 6, dù không nêu đích danh Trung Quốc, Bộ ßng Quốc phòng Mỹ Robert Gates đã tăng ý lo ngại về nguy cơ Biển Đông trở thành một khu vực mà “nhßng tranh chấp lãnh thổ có thể đe dọa đến sự ßn tiến do lưu thông trên biển và việc phát triển kinh tế khu vực”.

Ông Gates đã diễn ßng bộ ngßc các hành động bất bí của Trung Quốc nhßm vào các tập đoàn

đầu khí Mỹ làm ăn với Việt Nam : “Hoa Kỳ chúng tôi mới hành động như mìn hủ dĩa các công ty Mỹ hay bất cứ quốc gia nào đang có hoạt động kinh tế chính đáng tại khu vực này”.

Theo ông Robert Gates, một tiêu của Mỹ rất rõ ràng. Đó là duy trì một vùng biên giới an ninh, từ do lưu thông, phát triển kinh tế từ do và không bị cản trở. Bộ Trưởng Ngoại giao phòng Mỹ đã nhắc lại lập trường của họ về của Hoa Kỳ là không chọn phe nào trong cuộc tranh chấp lãnh thổ và kêu gọi các bên giữ quy tắc bất động bằng các phương pháp hòa bình và theo luật pháp quốc tế.

Chỉ hai tháng sau, tại Diễn đàn An ninh khu vực Asean ARF, đến lượt ngoại trưởng Hillary Clinton lên tiếng ngày 23/7, xác định "lợi ích quốc gia" của Mỹ bao gồm : "Quyền tự do hàng hải, quyền tiến vào các vùng biên chung của châu Á, và sự tồn tại luật lệ quốc tế tại khu vực Biên Đông".

Về các tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, cũng như ông Gates trước đó, bà Clinton nhắc lại lập trường của họ là không bên phía nào. Thế nhưng theo bà, Hoa Kỳ chúng tôi vì lợi ích để dũa dũa dũa vũ lực và hy vọng là các bên tìm ra điểm chung để giải pháp ngoại giao cho vấn đề.

Điều đáng nói là phát biểu của Ngoại trưởng Mỹ đã được hơn một chục nước trong đó có Việt Nam tán đồng khi nói cho ngoại trưởng Trung Quốc một bình tĩnh và phân biệt rõ ràng.

Thế nhưng quan điểm của Mỹ, báo về quy tắc tự do thông thương tại Biên Đông như kể trên đã được cả ông Gates lẫn bà Clinton nhắc lại trong hai Hội nghị vào tháng 10 tại Hà Nội, trước khi diễn ra 18 nước châu Á Thái Bình Dương trong Hội nghị Các Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN mở rộng, rồi Hội nghị Thượng đỉnh Đông Á.

Về phần Trung Quốc, sau khi phát biểu gay gắt vào tháng 7 và 8, nước này sau đó đã có phần dịu giọng hơn, một thái độ hòa hoãn được thể hiện rõ tại hai Hội nghị tháng 10 tại Hà Nội.

Theo giới quan sát, Việt Nam đã thành công trong vai trò chủ tịch Asean khi nêu được vấn đề Biên Đông tại các Hội nghị quốc tế mà mình chủ trì từ tháng 7 đến tháng 11, và lại được nhiều nước ủng hộ. Đây cũng là một yếu tố nổi bật liên quan đến Biên Đông trong năm 2010.